

QUYẾT ĐỊNH

**Khen thưởng các tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường Đại học Tiền Giang
năm học 2023 - 2024**

**BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG**

*Căn cứ vào Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và hướng dẫn thực hiện
Điều lệ Đoàn;*

*Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-ĐTN ngày 01/6/2006 của Ban Thường vụ
Tỉnh Đoàn Tiền Giang về việc thành lập tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Trường Đại học Tiền Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 378-QĐ/TĐTN-TCKT ngày 31/5/2022 của Ban
Chấp hành Đoàn tỉnh Tiền Giang về việc công nhận Ủy viên Ban Chấp hành
Đoàn Trường Đại học Tiền Giang, nhiệm kỳ 2022 - 2027;*

*Theo đề nghị của Văn phòng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học
Tiền Giang;*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng Giấy khen của Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Trường Đại học Tiền Giang **23** tập thể và **93** cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm
vụ công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường Đại học Tiền Giang năm học
2023 - 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Văn phòng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Tiền Giang,
các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Minh Quân

DANH SÁCH

Các tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường Đại học Tiền Giang năm học 2023 - 2024
(kèm theo Quyết định số 241-QĐ/ĐTN ngày 16/9/2024)

I. TẬP THỂ

1. Cấp Liên chi đoàn

STT	LIÊN CHI ĐOÀN KHOA	GHI CHÚ
1	Sư phạm và Khoa học cơ bản	Hoàn thành Xuất sắc tiêu biểu
2	Kinh tế - Luật	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
3	Nông nghiệp và Công nghệ thực phẩm	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

2. Cấp Chi đoàn

STT	CHI ĐOÀN	TRỰC THUỘC LCD
1	ĐH Tài chính - Ngân hàng 22	Kinh tế - Luật
2	ĐH Tài chính - Ngân hàng 23A	Kinh tế - Luật
3	ĐH Luật 21	Kinh tế - Luật
4	ĐH Luật 22	Kinh tế - Luật
5	ĐH Quản trị kinh doanh 22	Kinh tế - Luật
6	ĐH Công nghệ thông tin 22A	KTCN
7	ĐH CNKT Xây dựng 22	KTCN
8	ĐH Công nghệ thông tin 23A	KTCN
9	ĐH Công nghệ thông tin 23B	KTCN
10	ĐH Giáo dục tiểu học 21A	SP&KHCB
11	ĐH Sư phạm Ngữ văn 21	SP&KHCB
12	ĐH Sư phạm Ngữ văn 22	SP&KHCB
13	ĐH Sư phạm Toán học 22	SP&KHCB
14	ĐH Văn hoá học 23	SP&KHCB
15	ĐH Công nghệ thực phẩm 21B	NN&CNTP

STT	CHI ĐOÀN	TRỰC THUỘC LCĐ
16	ĐH Công nghệ sinh học 23	NN&CNTP
17	ĐH Công nghệ thực phẩm 22B	NN&CNTP
18	ĐH Nuôi trồng thủy sản 22	NN&CNTP
19	ĐH Công nghệ sinh học 21	NN&CNTP
20	ĐH Công nghệ thực phẩm 21A	NN&CNTP

II. CÁ NHÂN

STT	HỌ TÊN	CHI ĐOÀN	MSSV
1	Đặng Minh Đức	ĐH CNKT Xây dựng 21	021109005
2	Lý Quốc Hào	ĐH CNKT Cơ điện tử 21	021146015
3	Đoàn Hữu Hiếu	ĐH CNKT Cơ điện tử 21	021146035
4	Lê Trung Tín	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101010
5	Nguyễn Tiến Đạt	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101011
6	Nguyễn Thị Minh Châu	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101013
7	Huỳnh Thị Kim Phước	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101019
8	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101027
9	Nguyễn Minh Phát	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101035
10	Nguyễn Trương Đông Trúc	ĐH Công nghệ thông tin 22A	022101048
11	Đỗ Hoàng Phúc	ĐH Công nghệ thông tin 22B	022101071
12	Nguyễn Minh Nhựt	ĐH CNKT Xây dựng 22	022109012
13	Nguyễn Thanh Tùng	ĐH CNKT Xây dựng 22	022109023
14	Nguyễn Phước Thành	ĐH CNKT ĐK&TĐH 22	022147002
15	Ngô Tấn Quân	ĐH CNKT ĐK&TĐH 22	022147020
16	Nguyễn Ngọc Duyên	ĐH Công nghệ thông tin 23A	023101033
17	Nguyễn Cảnh Duy	ĐH Công nghệ thông tin 23A	023101036
18	Lý Nhật Linh	ĐH Công nghệ thông tin 23A	023101059
19	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	ĐH Công nghệ thông tin 23B	023101080
20	Nguyễn Trung Nguyên	ĐH Công nghệ thông tin 23B	023101093
21	Trần Thị Hân	ĐH Công nghệ thông tin 23B	023101102
22	Lưu Gia Hân	ĐH Công nghệ thông tin 23B	023101103
23	Nguyễn Thị Thu Thảo	ĐH Công nghệ thông tin 23B	023101115
24	Nguyễn Văn Minh Thông	ĐH CNKT Xây dựng 23	023109006
25	Trần Mẫn Nam	ĐH CNKT Xây dựng 23	023109008
26	Nguyễn Tấn Tài	ĐH CNKT Xây dựng 23	023109009
27	Huỳnh Trúc Tâm	ĐH CNKT Xây dựng 23	023109027

STT	HỌ TÊN	CHI ĐOÀN	MSSV
28	Nguyễn Trần Tiến Đạt	ĐH CNKT Cơ điện tử 23	023146002
29	Nguyễn Văn Quý	ĐH CNKT ĐK&TĐH 23	023147004
30	Ngô Thế Vinh	ĐH CNKT ĐK&TĐH 23	023147006
31	Ngô Thị Thùy Liên	ĐH Quản trị kinh doanh 21A	021115012
32	Lê Thị Ngọc Ngoan	ĐH Quản trị kinh doanh 21A	021115013
33	Trương Thanh Giào	ĐH Quản trị kinh doanh 21A	021115035
34	Nguyễn Thị Hồng Thắm	ĐH Quản trị kinh doanh 21A	021115037
35	Phan Thế Vinh	ĐH Quản trị kinh doanh 21B	021115059
36	Nguyễn Thị Lan Phụng	ĐH Quản trị kinh doanh 21B	021115095
37	Nguyễn Hà Phi	ĐH Luật 21	021154005
38	Bùi Thị Thùy Dương	ĐH Luật 21	021154016
39	Võ Thị Hồng Nhung	ĐH Luật 21	021154028
40	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	ĐH Luật 21	021154048
41	Trần Văn Minh Đạt	ĐH Quản trị kinh doanh 22	022115002
42	Nguyễn Ngọc Minh Kha	ĐH Quản trị kinh doanh 22	022115015
43	Lê Thị Kiều Mến	ĐH Quản trị kinh doanh 22	022115071
44	Trần Thị Hồng Thắm	ĐH Tài chính - Ngân hàng 22	022148005
45	Nguyễn Thị Quỳnh Như	ĐH Tài chính - Ngân hàng 22	022148011
46	Nguyễn Thị Lan Anh	ĐH Tài chính - Ngân hàng 22	022148034
47	Tăng Toàn Huy	ĐH Tài chính - Ngân hàng 22	022148039
48	Trần Phước Nhân	ĐH Luật 22	022154031
49	Phạm Văn Quan	ĐH Luật 22	022154042
50	Nguyễn Thanh Dũng	ĐH Luật 22	022154046
51	Đoàn Thị Ngọc Hân	ĐH Kế toán 23A	023102013
52	Thái Hồng Ngọc	ĐH Kế toán 23A	023102024
53	Nguyễn Huỳnh Thanh Hoài	ĐH Kế toán 23A	023102047
54	Hồ Thị Thảo Nguyên	ĐH Quản trị kinh doanh 23A	023115005
55	Lê Nguyễn Ngọc Giàu	ĐH Quản trị kinh doanh 23A	023115008
56	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	ĐH Quản trị kinh doanh 23A	023115026
57	Nguyễn Thị Cẩm Như	ĐH Quản trị kinh doanh 23A	023115036
58	Phạm Ngọc Mộng Tuyền	ĐH Quản trị kinh doanh 23A	023115043
59	Trần Thị Bé Thùy	ĐH Tài chính - Ngân hàng 23A	023148017
60	Ngô Lê Bảo Trâm	Đại học Công nghệ thực phẩm 21A	021103022
61	Ngô Nguyễn Tuấn Kiệt	Đại học Công nghệ thực phẩm 21B	021103071
62	Võ Ngọc Quế Trân	Đại học Công nghệ thực phẩm 21B	021103072
63	Huỳnh Trọng Phúc	Đại học Bảo vệ thực vật 21	021123002

STT	HỌ TÊN	CHI ĐOÀN	MSSV
64	Nguyễn Văn Hữu	Đại học Bảo vệ thực vật 21	021123004
65	Nguyễn Thị Minh Thư	Đại học Bảo vệ thực vật 21	021123025
66	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	Đại học Công nghệ sinh học 21	021142002
67	Nguyễn Hùng Triệu	Đại học Công nghệ sinh học 21	021142003
68	Đỗ Thị Thủy Tiên	Đại học Công nghệ sinh học 21	021142004
69	Lê Huỳnh Ngọc Giàu	Đại học Công nghệ sinh học 21	021142018
70	Dương Thị Quế Trân	Đại học Chăn nuôi 21	021153001
71	Cao Nguyệt Nhi	Đại học Công nghệ thực phẩm 22B	022103061
72	Ngô Hoàng Khải	Đại học Bảo vệ Thực vật 22	022123007
73	Nguyễn Xuân Hồng Phúc	Đại học Bảo vệ Thực vật 22	022123016
74	Trần Mai Kim Ngân	Đại học Nuôi trồng thủy sản 22	022124005
75	Lê Minh Khôi	Đại học Nuôi trồng thủy sản 22	022124006
76	Lê Thành Lộc	ĐH Văn hoá học 22	022151010
77	Huỳnh Nguyễn Phương Nghi	ĐH Văn hoá học 23	023151001
78	Nguyễn Ngọc Nhã	ĐH Văn hoá học 23	023151004
79	Nguyễn Minh Khôi	ĐH Văn hoá học 23	023151024
80	Phan Cẩm Duyên	ĐH Giáo dục tiểu học 22	120121007
81	Chế Thanh Huy	ĐH Sư phạm Toán học 21	121121084
82	Võ Hồ Đắc Minh	ĐH Sư phạm Ngữ văn 21	121122004
83	Hồ Kiều Oanh	ĐH Sư phạm Ngữ văn 21	121122043
84	Hồ Ngọc Như	ĐH Giáo dục tiểu học 21B	121125139
85	Nguyễn Tiến Phát	ĐH Sư phạm Toán học 22	122121016
86	Nguyễn Võ Minh Quân	ĐH Sư phạm Toán học 21	122121048
87	Ngô Thảo Bảo Trâm	ĐH Sư phạm Ngữ văn 22	122122002
88	Huỳnh Phong Vũ	ĐH Sư phạm Ngữ văn 22	122122016
89	Phạm Như Ngọc	ĐH Sư phạm Ngữ văn 22	122122024
90	Phan Nhật Thảo Vy	ĐH Giáo dục tiểu học 22	122125002
91	Lê Thị Kim Phụng	ĐH Giáo dục tiểu học 22	122125004
92	Huỳnh Thị Hồng Mạnh	ĐH Giáo dục tiểu học 21B	122125091
93	Cù Thị Minh Nghi	CD Giáo dục mầm non 22B	122319076

Danh sách có 23 tập thể và 93 cá nhân./.